

CHALLENGES AND INCONSISTENCIES IN THE DEVELOPMENT AND APPROVAL OF JOB POSITION PROPOSALS AT PUBLIC HIGHER EDUCATION INSTITUTIONS: RECOMMENDATIONS FOR IMPROVEMENT

MỘT SỐ VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP TRONG VIỆC XÂY DỰNG, PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CÔNG LẬP VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

Dương Thị Hồng Thuận
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: Developing and refining the job position system is a fundamental policy of the Party and the State, serving as an essential component in restructuring organizational apparatuses and workforce composition. This system provides a basis for recruitment, utilization, management, and salary allocation based on job positions. However, the formulation and approval of job position proposals in public higher education institutions currently face various challenges and inconsistencies that require timely resolution. This article identifies and clarifies key obstacles in the development and approval process of job position proposals at public universities, while also offering recommendations to enhance the regulatory framework for job positions in the future.

Keywords: Job placement, official, public higher education institutions.

TÓM TẮT: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm là chủ trương chung của Đảng và Nhà nước, là một phần không thể thiếu trong việc tổ chức lại bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ nhân sự của mỗi đơn vị để làm cẩn cứ tuyển dụng, sử dụng, quản lý và trả lương theo vị trí việc làm. Tuy vậy, việc xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm tại các cơ sở giáo dục đại học công lập hiện nay đang gặp phải những vướng mắc, bất cập cần phải được tháo gỡ kịp thời. Bài viết này nhận diện và làm rõ một số điểm vướng mắc, bất cập từ thực tế xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm tại các cơ sở giáo dục đại học công lập và đưa ra kiến nghị, đề xuất tiếp tục hoàn thiện quy định về vị trí việc làm trong thời gian tới.

Từ khóa: Vị trí việc làm, viên chức, cơ sở giáo dục đại học công lập.

1. ĐẶTVÂN ĐÈ

Ở Việt Nam, xác định vị trí việc làm (VTVL) đối với cán bộ, công chức, viên chức là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện cải cách chế độ công vụ. Cơ sở giáo dục đại học (CSGDĐH) công lập là đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL), đối tượng hoạt động nghề nghiệp của loại hình cơ sở giáo dục này là viên chức được tuyển dụng, sử dụng và quản lý theo quy định của pháp luật về viên chức. Hiện cả nước có 244

CSGDĐH, trong đó có 172 CSGDĐH công lập, 67 CSGDĐH ngoài công lập và 05 CSGDĐH có vốn đầu tư nước ngoài [8].

Vị trí việc làm đối với viên chức được đề cập tại khoản 1 Điều 7 Luật Viên chức năm 2010: “*Vị trí việc làm đối với viên chức là công việc hoặc nhiệm vụ gắn với chức danh nghề nghiệp hoặc chức vụ quản lý tương ứng, là căn cứ để xác định số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập*” và

đã được Chính phủ quy định chi tiết tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 quy định về VTVL trong ĐVSNCL, hiện nay được thay thế bởi Nghị định số 106/2020/NĐ-CP VTVL và số lượng người làm việc trong ĐVSNCL. Điều này có nghĩa rằng, việc xác định VTVL tại các CSGDĐH công lập đã được tổ chức thực hiện từ năm 2012 đến nay. Với sự ra đời của Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, việc xây dựng, phê duyệt Đề án VTVL của các ĐVSNCL nói chung và CSGDĐH công lập nói riêng đã được triển khai mạnh mẽ nhằm đáp ứng yêu cầu về chính sách cải cách tiền lương theo VTVL được đặt ra tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII.

Bản chất của việc xây dựng Đề án VTVL là để xác định đơn vị cần bao nhiêu VTVL (danh mục VTVL), đó là những VTVL gì (tên VTVL) và cần bao nhiêu người với những yêu cầu về trình độ, năng lực như thế nào để có thể thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (Bản mô tả VTVL, khung năng lực, cơ cấu viên chức, số lượng người làm việc). Bởi vậy, Đề án VTVL sẽ là cơ sở, tiền đề để các đơn vị thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, đánh giá viên chức theo đúng VTVL, có cơ cấu viên chức hợp lý cả về số lượng và chất lượng, có đủ tiêu chuẩn đảm đương công việc phù hợp với VTVL; là cơ sở để thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo VTVL, góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trong CSGDĐH công lập.

Việc xây dựng, phê duyệt Đề án VTVL là nhiệm vụ chính trị cấp thiết và đã được án định thời hạn hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2024 nhằm thực hiện chính

sách cải cách tiền lương và thang bảng lương được tính theo vị trí làm từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII [7]. Vì vậy, đến nay các đơn vị cơ bản hoàn thành việc phê duyệt vị trí làm [9]. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hệ thống văn bản quy định về VTVL và từ thực tế của việc xây dựng Đề án VTVL, tác giả nhận thấy vẫn còn có những quy định làm căn cứ xây dựng Đề án VTVL trong CSGDĐH công lập chưa phù hợp, khung pháp lý chưa đầy đủ dẫn đến những vướng mắc, bất cập đáng kể trong thực tiễn áp dụng cần được tiếp tục làm rõ và hoàn thiện để việc xác định VTVL, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong Đề án được thống nhất, đồng bộ tại các CSGDĐH công lập.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Hệ thống văn bản quy định về vị trí việc làm đối với cơ sở giáo dục đại học công lập

Một trong những điều kiện quan trọng để xây dựng Đề án VTVL đó là xác định căn cứ pháp lý. Văn bản được sử dụng làm căn cứ pháp lý ngoài văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị xây dựng Đề án, bao gồm những văn bản về chủ trương của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và cả những văn bản hành chính mang tính hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình xây dựng Đề án.

Hệ thống văn bản quy định về VTVL đối với ĐVSNCL được sử dụng, áp dụng chung cho cả CSGDĐH công lập, các văn bản quan trọng liên quan đến quy định về VTVL bao gồm:

(1) Văn bản thể hiện chủ trương của Đảng: Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa

XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; ngoài ra, còn có các Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế, tinh giản biên chế và các Nghị quyết khác của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

(2) Văn bản pháp luật, gồm có các văn bản đang có hiệu lực thi hành, là căn cứ trực tiếp phục vụ cho việc xây dựng, phê duyệt Đề án VTVL của các ĐVSNCL như: Luật Viên chức năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2019; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể ĐVSNCL; Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về VTVL công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong ĐVSNCL và các văn bản khác có liên quan.

(3) Văn bản hành chính quan trọng mang tính hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tạo thuận lợi cho các đơn vị trong quá trình xây dựng, phê duyệt Đề án VTVL như: Công văn số 7583/BNV-TCBC ngày 23/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung vướng mắc trong việc xây dựng Đề án và phê duyệt VTVL; Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức

danh nghề nghiệp viên chức và các văn bản hướng dẫn khác của từng địa phương.

Đặc biệt, văn bản pháp luật điều chỉnh trực tiếp đối với CSGDĐH có Luật Giáo dục đại học năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2018; Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về VTVL lãnh đạo, quản lý và VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giáo dục và đào tạo trong các CSGDĐH và các trường cao đẳng sư phạm công lập. Đây là những văn bản trực tiếp quy định việc xác định VTVL lãnh đạo, quản lý và VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành.

Ngoài ra, Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT xác định: “*Đối với các vị trí việc làm khác trong cơ sở giáo dục, không thuộc phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Thông tư này thì thực hiện theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực*” [3]. Do đó, ngoài các văn bản nêu trên thì còn có rất nhiều các văn bản hướng dẫn về VTVL cụ thể theo từng ngành lĩnh vực mà CSGDĐH công lập được phép áp dụng để xây dựng Đề án VTVL.

2.2. Một số vướng mắc, bất cập trong quá trình xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm tại các cơ sở giáo dục đại học công lập

Với hệ thống văn bản quy định về VTVL đối với CSGDĐH công lập được ban hành đã phần nào tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trong việc xây dựng, phê duyệt Đề án VTVL theo chủ trương của Đảng và Nhà nước. Dù vậy, quá trình triển khai thực hiện không tránh khỏi những vướng mắc, bất cập cần được làm rõ để điều chỉnh, khắc phục.

Thứ nhất, chậm trễ trong việc ban hành văn bản hướng dẫn về VTVL, cơ cấu

viên chức và định mức số lượng người làm việc đối với CSGDĐH công lập

Tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP quy định: “*Chậm nhất đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2021, Bộ trưởng bộ quản lý ngành, lĩnh vực phải ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý; Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ của đơn vị sự nghiệp công lập*”[4]. Tuy nhiên, tác giả thấy rằng hầu hết các Bộ trưởng bộ quản lý ngành, lĩnh vực đều không đáp ứng được mốc thời gian ban hành các văn bản theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

Cụ thể, đối với VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong ĐVSNCL, mãi đến ngày 30/12/2022, Bộ trưởng Bộ Nội vụ mới ban hành Thông tư số 12/2022/TT-BNV để hướng dẫn đối với nhóm vị trí việc làm này. Đối với VTVL lãnh đạo, quản lý và VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các CSGDĐH, ngày 29/3/2024, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo mới ban hành Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT (có hiệu lực kể từ ngày 15/5/2024) để hướng dẫn, trong khi Trưởng ban chỉ đạo xây dựng và quản lý VTVL kết luận tại Hội nghị toàn quốc triển khai xây dựng, quản lý VTVL trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã án định việc xây dựng, phê duyệt Đề án VTVL phải hoàn thành trước ngày 31/3/2024 [7]. Điều này gây áp lực rất lớn cho các CSGDĐH về thời

gian hoàn thành phê duyệt Đề án khi mà đến sát thời hạn Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo mới ban hành Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT để hướng dẫn và thời điểm có hiệu lực của Thông tư lại cách thời hạn phải hoàn thành phê duyệt Đề án khá xa.

Mặc dù vậy, Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT cũng mới chỉ quy định về VTVL lãnh đạo, quản lý và VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giáo dục và đào tạo, đến nay vẫn chưa có hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp (theo Luật Viên chức), cơ cấu viên chức theo chức danh giảng viên (theo Luật Giáo dục đại học) và định mức số lượng người làm việc trong CSGDĐH công lập để có căn cứ xây dựng số lượng người làm việc. Trong khi đó, Đề án VTVL của CSGDĐH công lập vẫn phải ban hành đảm bảo thời hạn theo yêu cầu. Do vậy, việc xác định số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh giảng viên còn mang tính tùy nghi, chưa có sự thống nhất chung giữa các CSGDĐH công lập; còn việc xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp thì hiện đang áp dụng chung với cơ cấu của ĐVSNCL nói chung được hướng dẫn tại Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ là chưa thực sự phù hợp. Bởi lẽ, mô hình hoạt động của CSGDĐH công lập có những đặc thù riêng, khác với các ĐVSNCL khác, hơn nữa tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP đã giao trách nhiệm cho Bộ trưởng bộ quản lý, ngành lĩnh vực ban hành văn bản hướng dẫn. Điều này có nghĩa là các CSGDĐH công lập phải áp dụng văn bản hướng dẫn về cơ cấu viên chức và định mức số lượng người làm việc do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành mà không phải là văn bản của Bộ Nội vụ.

Thứ hai, chưa có quy định chi tiết về bối cục của Đề án VTVL

Tại các văn bản quy định về VTVL của Chính phủ và các Bộ trưởng bộ quản lý ngành, lĩnh vực đều không có quy định về bối cục của Đề án VTVL, không có mẫu Đề án để các đơn vị có thể xây dựng Đề án thống nhất. Mặc dù khoản 2 Điều 7 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP có quy định về nội dung Đề án VTVL, song qua nghiên cứu tác giả nhận thấy rằng những nội dung được quy định là chưa đầy đủ, đó mới chỉ là những nội dung cơ bản, bắt buộc phải có trong Đề án chứ không phải là Đề án chỉ bao gồm những nội dung đó. Bởi vậy, nội dung Đề án thiếu đi một số nội dung quan trọng cần có như: Mục tiêu, phạm vi, đối tượng, yêu cầu của Đề án; thực trạng của vấn đề; dự báo kết quả mà Đề án mang lại,...

Thứ ba, nhiều vị trí viên chức đang làm việc trong CSGDDH công lập chưa được quy định trong các Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm

(1) Đối với VTVL lãnh đạo, quản lý

Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT đã quy định về danh mục VTVL lãnh đạo, quản lý trong CSGDDH, tuy nhiên, về VTVL hội đồng trường chỉ quy định vị trí chủ tịch hội đồng trường đại học, chưa có các vị trí như: Phó Chủ tịch hội đồng trường, thư ký hội đồng trường trong khi các vị trí này tương ứng với chức danh được quy định tại Luật Giáo dục đại học, là những vị trí rất quan trọng và hiện đang được sử dụng tại các trường đại học; về VTVL lãnh đạo, quản lý các tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc trường đại học, hiện có nhiều trường có tạp chí trực thuộc trường đại học nhưng chưa có tên VTVL của các vị trí như Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập của Tạp chí. Nhiều vị trí quan trọng khác

cũng chưa được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định trong danh mục VTVL lãnh đạo, quản lý như: Trưởng bộ môn, phó trưởng bộ môn, bí thư Đoàn thanh niên, chủ tịch hội sinh viên. Đây là những vị trí quan trọng đã tồn tại từ lâu trong các trường đại học, nếu không xây dựng tên VTVL thì sắp tới việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý và trả lương theo vị trí việc làm đối với viên chức sẽ gặp phải những khó khăn, vướng mắc nhất định [10].

(2) Đối với VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành

Theo quy định tại Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT thì danh mục VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành gồm: giảng viên cao cấp, giảng viên chính, giảng viên và trợ giảng mà không có các VTVL đặc thù tại các phòng, ban, trung tâm của các CSGDDH như: Quản lý hoạt động đào tạo; Quản lý chất lượng giáo dục; Quản lý học sinh, sinh viên, công tác chính trị tư tưởng,...[1]. Ngoài ra, viên chức đang đảm nhận các công việc thực tế tại các tổ chức Đảng, đoàn thể, tạp chí thuộc trường đại học như văn phòng Đảng ủy, văn phòng công đoàn, văn phòng Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, trại sự tạp chí, thư ký tạp chí,... cũng chưa có tên VTVL. Như vậy, qua thực tế xây dựng Đề án VTVL thấy rằng, các VTVL này đang bỏ ngỏ, Thông tư hướng dẫn về VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giáo dục và đào tạo cũng như Thông tư hướng dẫn về VTVL chuyên môn dùng chung đều chưa đề cập đến các VTVL nêu trên.

(3) Đối với vị trí việc làm chuyên môn dùng chung

Hiện nay, các VTVL chuyên môn dùng chung được quy định rải rác ở rất nhiều văn bản, CSGDDH công lập xác định

VTVL nào thì phải áp dụng, vận dụng Thông tư hướng dẫn của ngành, lĩnh vực đó. Thậm chí nhiều vị trí đang được sử dụng phổ biến tại các CSGDĐH nhưng chưa được quy định trong Thông tư hướng dẫn. Qua nghiên cứu và áp dụng Thông tư số 12/2022/TT-BNV cho thấy, mặc dù có quy định về VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong ĐVSNCL nhưng CSGDĐH công lập có đặc thù riêng về tổ chức và hoạt động, khác với các đơn vị sự nghiệp công lập khác cho nên Thông tư này chưa thể hiện đầy đủ các VTVL từ thực tế của CSGDĐH công lập.

Thứ tư, một số điểm trong các bản mô tả VTVL tại Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT chưa thực sự phù hợp

Đối với yêu cầu về kinh nghiệm (thành tích công tác) thuộc nhóm yêu cầu về trình độ, phẩm chất tại Bản mô tả VTVL của phó hiệu trưởng trường đại học, được mô tả: “*Có kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học từ cấp khoa/phòng và tương đương trở lên*” [3]. Tuy nhiên, Luật Giáo dục đại học không quy định tiêu chuẩn đối với phó hiệu trưởng và thực tế tại một số trường đại học công lập địa phương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, nhân sự Phó Hiệu trưởng có thể do Ủy ban nhân dân tỉnh điều động, bổ nhiệm từ nguồn nhân sự nơi khác mà không nhất thiết phải nhân sự tại chỗ trong cơ sở giáo dục đại học. Do đó, với yêu cầu về kinh nghiệm tại Bản mô tả VTVL của phó hiệu trưởng trường đại học theo Phụ lục III của Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT rất có thể sẽ gặp phải những vướng mắc khi thực hiện trong thực tế nếu không được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

Đối với yêu cầu về kinh nghiệm (thành tích công tác) thuộc nhóm yêu cầu về trình độ, phẩm chất tại Bản mô tả VTVL của

trưởng khoa, trưởng phòng, giám đốc trung tâm và tương đương, được mô tả: “*Có kinh nghiệm quản lý từ cấp bộ môn và tương đương trở lên*”[3]. Tuy nhiên, danh mục VTVL lãnh đạo, quản lý tại mục II, Phụ lục I của Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT không có VTVL quản lý cấp bộ môn. Do đó, vẫn đề đặt ra là nếu cơ sở giáo dục đại học không có bộ môn và không có vị trí quản lý cấp bộ môn, vậy thì yêu cầu về kinh nghiệm nêu trên sẽ không thể đáp ứng được.

Đối với yêu cầu về trình độ đào tạo tại Bản mô tả VTVL của giảng viên chính, giảng viên, được mô tả: “*Trình độ lý luận chính trị đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn chủ tịch hội đồng đại học theo quy định...*”[3]. Theo nội dung mô tả này thì trình độ lý luận chính trị của VTVL giảng viên chính, giảng viên phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn chủ tịch hội đồng đại học là không phù hợp. Bởi lẽ, VTVL giảng viên chính, giảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, do đó, trình độ lý luận chính trị không nhất thiết phải đáp ứng như đối với VLVL lãnh đạo, quản lý chủ tịch hội đồng đại học mà chỉ cần tương ứng ở mức phù hợp với VTVL giảng viên chính, giảng viên.

Thứ năm, chưa có quy định rõ ràng về trình tự phê duyệt/ban hành danh mục vị trí việc làm đối với CSGDĐH công lập; việc sử dụng thuật ngữ giữa văn bản pháp luật và văn bản hành chính hướng dẫn liên quan đến phê duyệt VTVL chưa thống nhất

Theo quy định tại Điều 16 Luật Giáo dục đại học đã được sửa đổi bổ sung năm 2018 thì Hội đồng trường có trách nhiệm và quyền hạn “*ban hành danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn và điều kiện làm việc của từng vị trí*”; Khoản 4 Điều 6 Nghị định 106/2020/NĐ-CP quy định về trình tự phê

duyệt VTVL như sau: “*Hội đồng trường của trường đại học công lập ban hành danh mục vị trí việc làm của đơn vị theo quy định của Luật Giáo dục đại học và Nghị định này*”. Như vậy, quy định này khá chung chung, không thể hiện cụ thể trình tự ban hành danh mục VTVL của Hội đồng trường và thuật ngữ sử dụng cũng không phù hợp với tên gọi của Điều 6 “*Trình tự phê duyệt vị trí việc làm*”.

Tại Công văn số 7583/BNV-TCBC ngày 23/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung vướng mắc trong việc xây dựng Đề án và phê duyệt VTVL hướng dẫn “...Riêng đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập do Hội đồng trường phê duyệt”. Như vậy, hội đồng trường của trường đại học công lập ban hành danh mục VTVL theo quy định tại Luật Giáo dục đại học và Nghị định 106/2020/NĐ-CP hay phê duyệt Đề án VTVL theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 7583/BNV-TCBC khi giữa các văn bản này sử dụng thuật ngữ không thống nhất. Điều này cũng đã phần nào gây khó khăn, vướng mắc, lúng túng cho hội đồng trường của trường đại học công lập khi thực hiện.

2.3. Kiến nghị hoàn thiện quy định về vị trí việc làm trong cơ sở giáo dục đại học công lập

Thứ nhất, cơ quan có thẩm quyền cần đẩy nhanh tiến độ để ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn được giao tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP

Từ thực tế yêu cầu của việc xây dựng Đề án VTVL cho thấy, khi xác định danh mục VTVL thì cũng đồng thời phải xác định số lượng người làm việc tương ứng với VTVL đó và cơ cấu viên chức phù hợp.

Việc xác định bao nhiêu người làm việc đối với một CSGDĐH công lập cần thiết phải có văn bản quy định về định mức số lượng người làm việc để các đơn vị dựa vào đó mà xác định một cách thống nhất, làm cơ sở để cơ cấu lại đội ngũ theo VTVL, thực hiện tinh giản biên chế do dôi dư theo quy định của Chính phủ là việc làm thực sự cần thiết và cấp bách hiện nay. Do vậy, tác giả kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo cần sớm ban hành Thông tư hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, cơ cấu viên chức theo chức danh giảng viên (nhà giáo) và định mức số lượng người làm việc đối với CSGDĐH công lập tạo thuận lợi cho các trường đại học công lập thực hiện cơ cấu lại đội ngũ hợp lý cả về số lượng và chất lượng. Đồng thời, đáp ứng quy định đặt ra tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 106/2020/NĐ-CP.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP

Để việc xây dựng Đề án VTVL và điều chỉnh Đề án VTVL tại các đơn vị trong thời gian tới được thống nhất về mặt bối cảnh, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của việc xây dựng Đề án VTVL thì cần bổ sung một số quy định về nội dung Đề án VTVL ngoài các nội dung nêu tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP như: Mục tiêu, phạm vi, đối tượng, yêu cầu của Đề án; thực trạng số lượng, trình độ đội ngũ viên chức, người lao động; vị trí việc làm, biên chế, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; đánh giá về những ưu điểm, hạn chế đối với thực trạng đó; dự báo kết quả mà Đề án mang lại và đánh giá tác động của Đề án. Đồng thời, bổ sung mẫu Đề án VTVL, mẫu điều chỉnh Đề án VTVL và mẫu quyết định ban hành

danh mục VTVL/mẫu quyết định phê duyệt VTVL tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các đơn vị khi xây dựng hoặc điều chỉnh Đề án trong thời gian tới.

Quy định bổ sung, làm rõ về trình tự thẩm định, ban hành danh mục VTVL đối với hội đồng trường của CSGDĐH công lập tại khoản 4 Điều 6 Nghị định 106/2020/NĐ-CP.

Thứ ba, bổ sung các vị trí việc làm từ thực tế trong cơ sở giáo dục đại học công lập nhưng chưa được quy định tại các Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm (Thông tư số 12/2022/TT-BNV và Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT) nhằm đảm bảo các danh mục vị trí việc làm được quy định đầy đủ và hoàn thiện hơn

(1) Đối với Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT

Tác giả kiến nghị bổ sung tên VTVL và bản mô tả VTVL thuộc nhóm VTVL lãnh đạo, quản lý gồm: Phó Chủ tịch hội đồng đại học, Phó Chủ tịch hội đồng trường đại học/học viện, Thư ký hội đồng đại học, Thư ký hội đồng trường đại học/học viện; Bí thư Đoàn thanh niên, Chủ tịch hội sinh viên. Bởi lẽ, đây đều là những VTVL rất quan trọng đối với hoạt động của một CSGDĐH. Ngoài ra, cũng cần bổ sung một số VTVL khác thuộc nhóm VTVL lãnh đạo, quản lý gồm: Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập của Tạp chí trực thuộc trường đại học; Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn; tùy theo tổ chức bộ máy của mỗi CSGDĐH để quyết định có sử dụng các VTVL này hay không, tuy nhiên, để các trường có cơ sở xác định VTVL thì cần bổ sung tên những VTVL này kèm theo bản mô tả VTVL tại Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT [8].

(2) Đối với Thông tư số 12/2022/TT-

BNV

Việc ban hành văn bản hướng dẫn về VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Vì vậy, tác giả kiến nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cần sớm thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ bổ sung các VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và bản mô tả VTVL kèm theo của các VTVL đặc thù trong CSGDĐH như: Quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; quản lý bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục; quản lý thi và văn bằng, chứng chỉ; quản lý người học; giáo vụ; trị sự tạp chí; thư ký tạp chí và một số vị trí kiêm nhiệm tại các tổ chức Đảng, đoàn thể như: công tác Đảng, công tác công đoàn, công tác Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên.

Thứ tư, sửa đổi, bổ sung một số điểm trong các bản mô tả vị trí việc làm tại Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT cho phù hợp hơn

Đối với yêu cầu về kinh nghiệm (thành tích công tác) thuộc nhóm yêu cầu về trình độ, phẩm chất tại Bản mô tả VTVL của phó hiệu trưởng trường đại học, kiến nghị mô tả lại như sau: “*Có kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học từ cấp khoa/phòng và tương đương trở lên, trừ trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nơi khác của cấp có thẩm quyền*” nhằm linh hoạt trong việc điều động, bổ nhiệm nhân sự của các trường đại học công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đối với yêu cầu về kinh nghiệm (thành tích công tác) thuộc nhóm yêu cầu về trình độ, phẩm chất tại Bản mô tả VTVL của trưởng khoa, trưởng phòng, giám đốc trung tâm và tương đương tại mục II, Phụ lục I của Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT, kiến nghị mô tả lại như sau: “*Có kinh nghiệm công tác trong cơ sở giáo dục*” để tạo thuận

lợi cho các trường không xác định VTVL quản lý cấp bộ môn trong việc bổ nhiệm các chức danh trưởng khoa, trưởng phòng, giám đốc trung tâm và tương đương.

Đối với yêu cầu về trình độ đào tạo tại Bản mô tả VTVL của giảng viên chính, cần mô tả lại như sau: “*Trình độ lý luận chính trị đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn giảng viên chính theo quy định ...*” và yêu cầu về trình độ đào tạo tại Bản mô tả VTVL của giảng viên, cần mô tả lại như sau: “*Trình độ lý luận chính trị đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn giảng viên theo quy định ...*”.

Thứ năm, các cơ quan có thẩm quyền cần sử dụng thống nhất thuật ngữ “ban hành danh mục VTVL” trong CSGDĐH công lập để phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật

Việc sử dụng các thuật ngữ quan trọng trong các văn bản hành chính mang tính chỉ đạo, hướng dẫn có tác động trực tiếp đến quá trình triển khai và kết quả áp dụng. Do đó, cần thiết phải thống nhất giữa văn bản hành chính và văn bản quy phạm pháp luật, tránh trường hợp gây lúng túng cho các đơn vị khi thực hiện dẫn đến không thống nhất. Về vấn đề sử dụng thuật ngữ phê duyệt Đề án VTVL hay ban hành danh mục VTVL của CSGDĐH công lập, tác giả kiến nghị

các cơ quan có thẩm quyền cần sử dụng thống nhất thuật ngữ “ban hành danh mục vị trí việc làm” và hội đồng trường các trường đại học nên ra quyết định ban hành danh mục VTVL thay vì quyết định phê duyệt Đề án VTVL để phù hợp thuật ngữ sử dụng cũng như trách nhiệm, quyền hạn được giao tại Luật giáo dục đại học và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

3. KẾT LUẬN

Việc xây dựng và hoàn thiện danh mục VTVL đối với mỗi cơ sở giáo dục đại học công lập có ý nghĩa lớn, tác động đến nhiều khía cạnh, đặc biệt là đối với việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức gắn với cải cách tiền lương theo VTVL. Bởi vậy, hệ thống các văn bản quy định, hướng dẫn về xây dựng, phê duyệt, điều chỉnh Đề án VTVL cần phải được tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ lưỡng, tiếp thu các kiến nghị, đề xuất để ngày càng hoàn thiện hơn nhằm kịp thời khắc phục những vướng mắc, bất cập được nhận diện qua thực tiễn áp dụng, từ đó giúp cho CSGDĐH thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Nội vụ (2023), *Công văn số 7583/BNV-TCBC* ngày 23/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung vướng mắc trong việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm
- [2] Bộ trưởng Bộ Nội vụ (2022), *Thông tư số 12/2022/TB-BNV* ngày 30/12/2022 hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong vị trí việc làm chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giáo dục và đào tạo trong các cơ sở giáo dục đại học
- [3] Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), *Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT* ngày 29/3/2024 hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giáo dục và đào tạo trong các cơ sở giáo dục đại

chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập, Hà Nội.

- học và các trường cao đẳng sư phạm công lập, Hà Nội.*
- [4] Chính phủ (2020), *Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và só luong người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập*, Hà Nội.
- [5] Quốc hội (2010), *Luật Viên chức số 58/2010/QH12* ngày 15/11/2010, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [6] Quốc hội (2018), *Luật Giáo dục đại học (sửa đổi, bổ sung năm 2018)*, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [7] Văn phòng Chính phủ (2023), *Thông báo số 520/TB-VPCP* ngày 14/12/2023 về *Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Trưởng ban chỉ đạo xây dựng và quản lý vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tại Hội nghị toàn quốc triển khai xây dựng, quản lý vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập*, Hà Nội.
- [8] <https://giaoduc.net.vn/hon-44-so-luong-truong-dai-hoc-cua-ca-nuoc-nam-o-vung-dong-bang-song-hong-post239502.gd>, truy cập ngày 06/6/2024.
- [9] <https://moha.gov.vn/tintuc/Pages/listbvn.aspx?Cat=611&ItemID=56086>, truy cập ngày 06/6/2024.
- [10] <https://baomoi.com/ban-khoan-ve-vi-tri-viec-lam-cua-truong-pho-bo-mon-khi-xay-dung-bang-luong-moi-c49296891.epi>, truy cập ngày 06/6/2024.

Liên hệ:

ThS. Dương Thị Hồng Thuận

Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: thuandth@quangbinhuni.edu.vn

Ngày nhận bài: 10/6/2024

Ngày gửi phản biện: 11/6/2024

Ngày duyệt đăng: 26/02/2025